

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NAM HẢI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NAM HẢI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM HAI PHAT EXPORTING AND IMPORTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NAM HAI PHAT EXIM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108783814

3. Ngày thành lập: 13/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Thịnh, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0855481037

Fax:

Email: namhaiphat.ltd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610(Chính)
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Khai thác gỗ	0220
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, Bán buôn xi măng, Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, Bán buôn kính xây dựng, Bán buôn sơn, vécni, Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, Bán buôn đồ ngũ kim, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Bán buôn quặng kim loại, Bán buôn sắt, thép, Bán buôn kim loại khác, Mua bán vàng trang sức	4662
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

14.	Phá dỡ	4311
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Xây dựng công trình điện	4221
22.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
23.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
24.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa, Đấu giá hàng hóa	4610
28.	Khai thác thủy sản biển	0311
29.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ thịt gia súc, gia cầm tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ, Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu	4781
31.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, Bán buôn thủy sản, Bán buôn rau, quả, Bán buôn cà phê, Bán buôn chè, Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, Bán buôn thực phẩm khác	4632
32.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
34.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
35.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
36.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

37.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, Sản xuất đồ uống không cồn	1104
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh, Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN LONG	KV7, Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	570.000.000	30,000	215354023	
2	NGUYỄN VĂN LƯU	Thôn Trung Nghĩa, Xã Nam Thái, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	1.330.000.000	70,000	036082009810	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ VĂN LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/09/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 215354023

Ngày cấp: 11/05/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KV7, Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Thịnh, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội